

- Hình minh họa trong SGK phóng to nếu có điều kiện.
- Bảng phụ viết sẵn câu hỏi gợi ý cho hoạt động 2.

III Các hoạt động dạy học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Hồn cảnh ra đời của Nhà Nguyễn.</p> <p>Hoạt động 2: Đời sống nhân dân dưới thời Nguyễn.</p>	<p>* Gọi HS lên bảng, yêu cầu HS trả lời 2 câu hỏi cuối bài 26. -HS nhận xét việc học bài ở nhà của HS.</p> <p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học * Gọi HS đọc mục 1 SGK.</p> <p>-GV yêu cầu HS trao đổi với nhau và trả lời câu hỏi: Nhà Nguyễn ra đời trong hồn cảnh nào? -Giới thiệu thêm:..... H: Sau khi lên ngôi hồng đế, Nguyễn Ánh lấy niên hiệu là gì? Đặt kinh đô ở đâu? Từ năm 1802 đến năm 1858, triều Nguyễn đã trải qua các đời vua nào?</p> <p>-GV tổ chức cho HS thảo luận với định hướng như sau Hãy cùng thảo luận và hồn thành vào phiếu (Phiếu thảo luận GV tham khảo sách thiết kế). -GV yêu cầu đại diện các nhóm phát biểu ý kiến.</p> <p>- GV tổng kết ý kiến của HS và kết luận: * GV nêu vấn đề: Theo em, với cách thống trị hà khắc của các vua thời Nguyễn, cuộc sống của nhân dân ta sẽ thế nào? -GV giới thiệu: Dưới thời Nguyễn, vua quan bóc lột dân thậm tệ, người giàu có công</p>	<p>* 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu.</p> <p>* 2 -3 HS nhắc lại .</p> <p>* 1 HS đọc . Cả lớp theo dõi SGK -HS trao đổi và trả lời câu hỏi. Ra đời sau khi vua Quang Trung mất.....</p> <p>-Nghe. - Lấy niên hiệu là Gia long -Đặt kinh đô ở Phú xuân (Huế) - Từ năm 1802-1858 Nhà Nguyễn đã trải qua các đời vua: Gia Long, Minh Mạng, Thiệu trị, Tự Đức. -HS chia thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm có từ 4-6 HS và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.</p> <p>- 3 Nhóm HS lần lượt trình bày về 3 nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p> <p>* Cuộc sống của nhân dân vô cùng cực khổ.</p>

<p>C- <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>khai sát hại người nghèo. Pháp luật dung túng cho người giàu. Chính vì thế mà nhân dân ta có câu “Con ơi nhớ lấy câu này Cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan”.</p> <p>- GV: Em có nhận xét gì về triều Nguyễn và bộ luật Gia Long. -GV ngay từ khi mới nắm quyền cai trị đất nước, các vua triều</p> <p>* Nêu lại tên ND bài học ? - Gọi HS đọc phần đóng khung SGK. -GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học thuộc bài, làm các bài tập tự đánh giá kết quả giờ học nếu có và tìm hiểu về kinh thành Huế.</p>	<p>-Nghe giảng và phát biểu suy nghĩ của mình về câu ca dao.</p> <p>- Một số HS bày tỏ ý kiến trước lớp. -Nghe.</p> <p>* 2 – 3 HS nhắc lại</p> <p>- Về chuẩn bị</p>
--	---	---

Thứ năm ngày 18 tháng 4 năm 20..

Tổn

ÔN TẬP VỀ SỐ TỰ NHIÊN. (tiếp theo).

I. Mục tiêu.

-Biết vận dụng dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9 và giải bài toán liên quan đến dấu hiệu chia hết.

II. Chuẩn bị.

- Bảng con ; Phiếu khổ lớn .

- Vở bài tập .

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – <u>Kiểm tra</u> <u>bài cũ</u> : 3 -4’</p>	<p>* Gọi HS lên bảng làm bài tập tiết trước. Nhận xét chung ghi điểm.</p>	<p>* 2HS lên bảng làm bài tập. - 1 em làm bài tập 2 . - 1 em làm bài tập 2 . - 4 HS nêu các dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9. - Nhận xét ghi điểm .</p>
<p>B- <u>Bài mới</u> : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p>	<p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p>	<p>* Nhắc lại tên bài học</p>

<p><u>Hoạt động 1:</u> HD Luyện tập. <u>Bài 1:</u> Làm vở</p>	<p>* gọi HS nêu yêu cầu bài tập . - Nêu yêu cầu HS làm bài tập vào vở. -Theo dõi giúp đỡ.</p> <p>-Nhận xét cho điểm.</p>	<p>* 2 HS nêu yêu cầu. -HS làm bài vào vở. a) Số chia hết cho 2 là: ... b) Số chia hết cho 3 là: ... c) Số chia hết cho 2 và 5 là: ... d) Số chia hết cho 5 không chia hết cho 3 là: ... -Nhận xét sửa bài.</p>
<p><u>Bài 2:</u> Làm vở</p>	<p>* Gọi HS đọc đề bài. - Yêu cầu 4 HS lên bảng làm bài . - Phát phiếu khổ lớn cho 4 em làm và trình bày kết quả . -Gọi HS trình bày kết quả.</p> <p>-Nhận xét chấm một số vở của HS</p>	<p>* 1 HS đọc đề bài. - 4HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. -4HS phiếu khổ lớn trình bày kết quả a) Để <input type="text"/> 52 chia hết cho 3 thì + 5 + 2 chia hết cho 3. a) Để 1 <input type="text"/> 8 chia hết cho 9 thì + 1 + 8 chia hết cho 9. <input type="text"/> nhận xét chữa bài.</p>
<p><u>Bài 3.</u></p>	<p>* Gọi HS đọc đề toán. -x phải tìm thoả mãn điều kiện gì? -x là số lẻ vừa chia hết cho 5 vậy x có tận cùng là mấy? -Hãy tìm số tận cùng là 5 lớn hơn 23 và nhỏ hơn 31. -Yêu cầu HS làm bài vào vở. -Nhận xét chấm điểm.</p>	<p>* 1HS đọc đề bài. - Lớn hơn 23 và bé hơn 31. - Tận cùng bằng 5. - 25 . -HS tự làm vào vở. -1HS đọc kết quả. -Nhận xét sửa bài.</p>
<p><u>C- Củng cố – dẫn dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>* Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS làm ở nhà.</p>	<p>* 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị</p>

Luyện từ và câu
THÊM TRẠNG NGỮ CHỈ NƠI CHỖN CHO CÂU.

I Mục tiêu

- Hiểu được tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ nơi chốn trong câu trả lời câu hỏi Ở đâu?
- Nhận diện được trạng ngữ chỉ nơi chốn trong câu, bước đầu biết thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn cho câu chưa có trạng ngữ, biết thêm những bộ phận cần thiết để hồn chỉnh câu có trạng ngữ cho trước.

II Đồ dùng dạy học.

- Bốn băng giấy-mỗi băng viết 1 câu chỉ có trạng ngữ chỉ nơi chốn ở BT3

III Các hoạt động dạy học

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4'	* Yêu cầu HS lên bảng. -Gọi HS nhận xét	* 2 HS lên bảng đặt câu. - Cả lớp theo dõi , nhận xét .
B- Bài mới : 2 – 3'	* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học * Gọi HS đọc yêu cầu	* 2 -3 HS nhắc lại . * 1 HS đọc yêu cầu bài tập.
Hoạt động 1: Tìm hiểu ví dụ	-Yêu cầu HS tự làm bài theo cặp. HD HS dùng bút chì gạch chân dưới bộ phận trạng ngữ -Gọi HS trình bày , GV chữa bài trên bảng lớp.	-2 HS ngồi cùng bàn trao đổi thảo luận. -HS phát biểu: a/ Trước nhà, mấy cây hoa giấy// nở tung bừng. -Trạng ngữ chỉ nơi chốn. * Lắng nghe .
Bài 1:		
Bài 2	-Nhận xét câu trả lời đúng * GV nêu yêu cầu. +đặt câu hỏi cho các bộ phận trạng ngữ trong các câu trên? +Trạng ngữ chỉ nơi chốn trả lời	-Tiếp nối nhau đặt câu hỏi trước lớp. +Trả lời cho câu hỏi Ở đâu?

<p><u>Hoạt động</u> 2: Ghi nhớ.</p>	<p>cho câu hỏi nào? * Gọi HS đọc phân ghi nhớ. -Yêu cầu HS đặt câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn. GV chú ý sửa chữa cho HS, khen ngợi HS hiểu bài nhanh.</p>	<p>* 2 HS tiếp nối đọc thành tiếng. -3 HS tiếp nối nhau đọc câu của mình.</p>
<p><u>Hoạt động</u> 3: Luyện tập. Bài 1:</p>	<p>* Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập. -Yêu cầu HS tự làm bài.</p>	<p>* 1 HS đọc thành tiếng, yêu cầu của bài. -1 HS làm bài trên bảng. HS dưới lớp dùng bút gạch chân dưới bộ phận trạng ngữ -Nhận xét.</p>
<p>Bài 2:</p>	<p>-Gọi HS nhận xét bài bạn -Nhận xét, kết luận lời giải đúng. * Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập. -Yêu cầu HS tự làm bài. -Gọi HS đọc câu đã hồn thành. Yêu cầu HS khác bổ sung nếu đặt câu khác. GV chú ý sửa chữa cho HS. -Nhận xét, kết luận câu trả lời đúng</p>	<p>* 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài trước lớp. -HS tự làm bài vào SGK. -Đọc câu văn đã hồn thành. -Chữa bài nếu sai.</p>
<p><u>Bài 3</u></p>	<p>* Gọi 1 HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập. -GV chia HS thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm 4 HS. -Phát giấy và bút dạ cho từng nhóm. -Yêu cầu HS đặt tất cả các câu nếu có. H: Bộ phận cần điền để hồn thiện các câu văn là bộ phận nào? -Yêu cầu 1 nhóm dán phiếu lên bảng. -Gọi các nhóm khá nhận xét, bổ sung. GV ghi nhanh lên bảng. -Nhận xét, kết luận câu đúng. * Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học.</p>	<p>* 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài tập. -Hoạt động trong nhóm. - Nhận phiếu và thực hiện theo nhóm - Bộ phận cần điền để hồn thiện các câu là hai bộ phận chính CN và VN. -Nhận xét bổ sung. -Viết bài vào vở.</p>
<p><u>C- Củng cố</u> - <u>dẫn dõ</u> 3 -4 ‘</p>	<p>-Dặn HS về nhà học thuộc phần ghi nhớ, đặt câu có thành phần phụ trạng ngữ chỉ nơi chốn và</p>	<p>* 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị</p>

--	--	--

Khoa học
ĐỘNG VẬT CẦN GÌ ĐỂ SỐNG.

I/ Mục tiêu: Sau bài học học sinh biết :

- Cách làm thí nghiệm chứng minh vai trò của nước ,thức ăn ,không khí và ánh sáng đối với đời sống động vật .
- Nêu những điều kiện cần để động vật sống và phát triển môi trường.
- Giáo dục ý thức bảo vệ và chăm sóc động vật

II- Đồ dùng dạy học

Hình SGK, Phiếu học tập

III- Các hoạt động dạy học

ND –TL	Giáo viên	Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Trình bày cách tiến hành thí nghiệm động vật cần gì để sống MT: Biết làm thí nghiệm chứng minh vai trò của nước,thức ăn ,không khí ,ánh sáng đối với đời sống động vật</p> <p>Hoạt động 2: Dự đoán kết quả thí nghiệm MT : Nêu những điều kiện để động vật sống và phát triển bình thường</p>	<p>* Gọi 2 em lên bảng trả lời câu hỏi: + Thực vật lấy gì và thải gì từ môi trường trong quá trình sống? + Thế nào là quá trình trao đổi chất giữa thực vật và môi trường? - Nhận xét ghi điểm * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học</p> <p style="text-align: center;">Ghi bảng</p> <p>* Bước 1 :Giáo viên chia nhóm yêu cầu học sinh quan sát SGK / 124. + Xác định điều kiện sống của 5 con chuột . + Nêu nguyên tắc của thí nghiệm. + Đánh dấu vào phiếu theo dõi .</p> <p>- Theo dõi giúp đỡ . - Yêu cầu các nhóm nhắc lại công việc đã làm. GV nhận xét chốt ý kiến * Bước 1: Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4 theo câu hỏi : + Dự đoán xem con chuột trong hộp nào chết trước ? tại sao ? những con chuột còn lại như</p>	<p>- 2 HS lên bảng trả lời . Cả lớp theo dõi nhận xét ,bổ sung .</p> <p>* 2 -3 HS nhắc lại .</p> <p>* Quan sát ,nhận phiếu và làm việc theo nhóm 4. - Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm việc</p> <p>(Phiếu SGV /203) -Cả lớp theo dõi nhận xét, bổ sung</p> <p>* Đọc mục 2 thảo luận nhóm 4 theo câu hỏi. + Chuột sống ở hộp 1 sẽ chết sau chuột ở hình 2 và hình 4 vì thiếu thức ăn.</p> <p>+ Chuột sống ở hộp sẽ chết sau chuột ở hình 4 vì thiếu</p>

<p>C- <u>Củng cố – dẫn</u> <u>dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>thế nào ? + Kể ra những yếu tố cần để một con vật sống và phát triển bình thường * bước 2 : Yêu cầu cả lớp thảo luận + Gọi đại diện nhóm trình bày dự đoán kết quả. + Giáo viên nhận xét chốt kết quả đúng ghi vào bảng. + Gọi một số em nhắc lại .</p> <p>- Giáo viên tổng kết lại hoạt động 2 (Mục bạn cần biết) * Nêu lại tên ND bài học ? - Gọi học sinh nêu mục bạn cần biết. - Nhận xét tiết học . - Dặn về nhà thực hiện chăm sóc đầy đủ cho các vật nuôi trong nhà và bảo vệ chúng</p>	<p>nước + Chuột sống ở hộp 3 sống bình thường vì đầy đủ ánh sáng ,nước ,không khí ,thức ăn + Chuột sống ở hộp 4 sẽ chết trước tiên vì thiếu không khí . + Chuột sống ở hộp 5 sống khoẻ mạnh vì thiếu ánh sáng nhưng đầy đủ không khí,thức ăn ,nước.</p> <p>* 2 – 3 HS nhắc lại - 2-3 em nêu - Nghe - Về chuẩn bị</p>
---	---	--

Môn:Hát nhạc

Bài : Ôn tập hai bài tập đọc nhạc : Số 7 và số 8

I- Mục tiêu.

- Học sinh ôn tập ,trình bày bài tập đọc nhạc số 7 và 8 kết hợp gõ đệm theo phách theo nhịp và gõ đệm với 2 âm sắc .

II. Chuẩn bị:

- 1: Giáo viên: - Nhạc cụ quen dùng.
- 2: Học sinh: Sách giáo khoa âm nhạc.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Gõ theo tiết tấu TĐN số 7 và số 8</p> <p>Hoạt động 2: Nghe nhạc</p> <p>C- Củng cố – dẫn dò 3 -4 ‘</p>	<p>* Kiểm tra bài: “Chú voi con ở Bản Đôn” -Nhận xét – đánh giá.</p> <p>* Nêu mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng * GV gõ tiết tấu (SGK) H: Em nào có thể gõ lại tiết tấu vừa nghe ? + Nhận xét , sửa sai. - Em hãy cho biết tiết tấu ở trong trong bài TĐN số 7 hay số 8 ? - Em nào xung phong đọc nhạc 2 câu trong bài TĐN số 7 “đồng lúa bên sông”. - Gọi HS xung phong đọc nhạc và lời bài TĐN số 7 - GV đệm đàn cho HS đọc ì nhạc bài TĐN số 7. Hát kết hợp gõ đệm theo phách . - Yêu cầu HS thực hiện theo dãy D1 đọc D2 gõ đệm và ngược lại . * GV đệm đàn cho HS đọc nhạc bài số 8 . HS hát lời kết hợp gõ đệm theo phách . - Yêu cầu HS thực hiện theo dãy D1 đọc D2 gõ đệm và ngược lại . - Theo dõi , sửa sai.</p> <p>* GV đệm đàn một trong các bài hát đã học cho HS nghe . * Nêu lại tên ND bài học ? - Nhận xét tiết học. - Dặn về tiếp tục ôn lại 2 bài TĐN vừa học</p>	<p>* 2HS lên bảng thực hiện. - Cả lớp theo dõi , nhận xét .</p> <p>* 2 -3 HS nhắc lại</p> <p>* Nghe , nắm bắt giai điệu . - 2 -3 HS thực hiện lại . - Cả lớp theo dõi , nhận xét .</p> <p>- Đó là tiết tấu trong bài TĐN số 7 “đồng lúa bên sông”. - HS xung phong đọc . - 2-3 em y phục hiện . - Cả lớp thực hiện .</p> <p>- Cả lớp thực hiện</p> <p>* HS theo dõi , Thực hiện .</p> <p>- Cả lớp thực hiện .</p> <p>* Nghe nhạc</p> <p>* 2 – 3 HS nhắc lại</p> <p>- Về chuẩn bị</p>

**Lao động kỹ thuật
Lắp xe có thang (tiết 1)**

I- Mục tiêu

- Biết chọn đúng và đủ các chi tiết để lắp xe có thang
- Lắp được từng bộ phận đúng quy trình
- Rèn tính cẩn thận ,an toàn lao động khi lắp xe có thang

II- đồ dùng dạy học

- Mẫu xe có thang đã lắp sẵn .
- Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật

III- Các hoạt động dạy học .

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4'	* Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh . - Nhận xét chung	* Đưa đồ dùng lên bàn theo yêu cầu ,kiểm tra chéo báo cáo kết quả.
B- Bài mới : * Giới thiệu bài:	* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học	* 2 -3 HS nhắc lại .

<p>2 – 3’</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Hướng dẫn quan sát và nhận xét mẫu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Hướng dẫn thao tác kỹ thuật a/ chọn chi tiết . b/ Lắp từng bộ phận c/ Lắp ráp xe có thang d/ Hướng dẫn tháo các chi tiết C- <u>Củng cố</u> <u>– dẫn dò</u></p>	<p>Ghi bảng</p> <p>* Giáo viên đưa vật mẫu đã lắp sẵn .Hướng dẫn học sinh quan sát từng bộ phận và trả lời câu hỏi: + Xe có mấy bộ phận chính ? + Nêu tác dụng của xe trong thực tế ?</p> <p>* giáo viên cùng học sinh chọn từng loại chi tiết đúng đủ theo yêu cầu SGK . + Yêu cầu học sinh xếp các chi tiết đã chọn vào nắp hộp theo từng loại. + Hướng dẫn thực hành theo quy trình SGK * Lắp giá đỡ trục bánh xe và sàn ca pin (H 2 sgk) + Giáo viên theo dõi giúp đỡ. * Lắp ca pin (H 3 sgk) + Yêu cầu học sinh quan sát hình 3 và nội dung SGK để hình dung các bước lắp. + Yêu cầu học sinh lắp lần lượt các hình 3a,3b,3c,3d làm mẫu. + Yêu cầu cả lớp nhận xét góp ý hồn thành bước lắp . * Lắp bệ thang và giá đỡ (H4 sgk) + Giáo viên đặt câu hỏi hướng dẫn và giúp đỡ * Lắp trục bánh xe (TT) * Tiến hành lắp ráp theo quy trình SGK + Giáo viên theo dõi giúp đỡ các em hồn thiện * Yêu cầu học sinh tháo các chi tiết và sắp vào hộp gọn gàng</p>	<p>* Quan sát nhận xét</p> <p>+ Có 5 bộ phận : Giá đỡ và sàn ca pin,ca pin ,bệ thang và giá đỡ thang, trục bánh xe . + Dùng xe để thay bóng đèn trên các cột điện hoặc sửa chữa điện trên cao . * Học sinh thực hiện theo yêu cầu của giáo viên và SGK + Chọn chi tiết theo yêu cầu + Nghe, nắm bắt sự hướng dẫn * Lắp từng bộ phận theo yêu cầu và hình vẽ SGK</p> <p>* Học sinh lắp ráp các bộ phận lại để được xe có thang . * Tháo các chi tiết và lắp vào hộp ,kiểm tra lại các chi tiết . * 2 – 3 HS nhắc lại</p>
--	--	---

3 -4 ‘	<ul style="list-style-type: none"> * Nêu lại tên ND bài học ? - Nêu lại các bước lắp xe có thang - Nhận xét tiết học - Dặn về nhà tập lắp lại 	<ul style="list-style-type: none"> 2-3 học sinh nêu - Về chuẩn bị
--------	---	---

Thứ sáu ngày 19 tháng 4 năm 20..

TOAN

Bài: ÔN TẬP CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ TỰ NHIÊN. (Tiếp)

I. Mục tiêu. Giúp HS:

- Biết đặt tính và thực hiện cộng trừ các số tự nhiên.
- Vận dụng tính chất của tính chất của phép cộng để tính thuận tiện.
- Giải các bài toán liên quan đến phép cộng ,phép trừ.

II. Chuẩn bị.

- Bảng con , phiếu khổ lớn ,
- Vở bài tập .

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Bài 1: Làm bảng con</p> <p>Bài 2: Làm vở</p>	<p>* Gọi HS lên bảng làm bài tập tiết trước. -Nhận xét chung ghi điểm.</p> <p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p> <p>* Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập. - Yêu cầu cả lớp làm bảng con . 2 em lên bảng làm . -Theo dõi sửa bài cho HS.</p> <p>* Gọi HS nêu yêu cầu bài tập . - Gọi HS nêu quy tắc tính.</p>	<p>* 2HS lên bảng làm bài tập. - 1 em làm bài tập 2 . - 1 em làm bài tập 3 . - Cả lớp theo dõi , nhận xét . * Nhắc lại tên bài học</p> <p>* 1HS đọc: Đặt tính và tính. - Lớp làm bảng con, 2 HS lên bảng làm. a) $6195 + 2785$ b) $5342 - 4185$ $47836 + 5409$ $80200 - 19194$ -Nhận xét bài làm trên bảng.</p> <p>* 2 -3 Hs nêu . - Một số em nêu quy tắc tìm số bị trừ , số trừ .</p>

<p>Bài 4: Làm vở</p>	<p>- Phát phiếu khổ lớn cho 2 em làm. Yêu cầu cả lớp làm vở . -Theo dõi sửa từng bài.</p> <p>-Nhận xét cho điểm. * Gọi HS đọc đề bài. -Yêu cầu HS tự làm bài vào vở. Gọi 2 em lên bảng làm bài .</p>	<p>-2HS làm phiếu khổ lớn, cả lớp làm bài vào bảng con. a) $x + 126 = 480$ $x = 480 - 126.$ $x = 354$ b) $x - 209 = 435$ $x = 435 + 209$ $x = 644$ -Nhận xét sửa bài. * 1HS đọc đề bài. -2HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở. a) $1268 + 99 + 501$ $= 1268 + (99 + 501)$ $= 1268 + 600$ $= 1868$ b) $168 + 2080 + 32 =$ $= (168 + 32) + 2080$ $= 200 + 2080$ $= 2280$ -Aùp dụng tính chất giao hân để đổi chỗ các số hạng. -Nhận xét bài làm của bạn.</p>
<p>Bài 5: Làm vở</p>	<p>-Yêu cầu HS nêu rõ cách làm. -Nhận xét chấm bài.</p> <p>* Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập. - Gọi 1HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. -Theo dõi giúp đỡ.</p>	<p>* 1HS đọc đề bài. Lớp đọc thầm. -1HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u> Trường tiểu học ... $1475 - 184 = 1291$ (quyên) Cả hai trường quyên góp được số quyên vở là $1475 + 1291 = 2766$ (quyên) Đáp số: 2766 quyên</p> <p>-Nhận xét bài làm của bạn.</p>
<p>C- <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>-Nhận xét chấm vở HS.</p> <p>* Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà luyện tập thêm các dạng toán đã ôn tập</p>	<p>* 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị</p>

Tập làm văn

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CON VẬT.

I Mục tiêu

-Nhận biết được đoạn văn và ý chính của từng đoạn trong bài văn tả con chuồn chuồn nước, biết sắp xếp các câu cho trước thành một đoạn văn có câu mở đầu cho sẵn.

II Đồ dùng dạy học

Bảng phụ viết các câu văn của BT2

III Các hoạt động dạy học

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
A – Kiểm tra bài cũ :	* Gọi HS đọc lại những ghi chép sau khi quan sát các bộ phận của	* 3 HS thực hiện yêu cầu.

<p>3 -4’ B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’ Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện tập. Bài 1: Nêu miệng</p> <p>Bài 2 Thảo luận theo cặp</p> <p>Bài 3 Làm vở</p>	<p>con vật mà mình yêu thích. -Nhận xét, cho điểm HS. * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng * Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc thầm bài Con chuồn chuồn nước xác định các đoạn văn trong bài và tìm ý chính của từng đoạn. -Gọi HS phát biểu ý kiến,</p> <p>- Yêu cầu các HS khác theo dõi và nhận xét bổ sung ý kiến. -Nhận xét kết luận.: Trong bài văn con chuồn chuồn nước, tác giả đã xây dựng hai đoạn với nội dung cụ thể..... * Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài. -Yêu cầu HS làm việc theo cặp. -Gợi ý HS sắp xếp các câu theo trình tự hợp lí khi miêu tả... -Gọi HS đọc đoạn văn đã hồn chỉnh. Yêu cầu HS khác nhận xét.</p> <p>-Kết luận lời giải đúng. * Gọi HS đọc yêu cầu và gợi ý của bài tập -Yêu cầu Hs tự viết bài.</p>	<p>* 2 -3 HS nhắc lại .</p> <p>* 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài. -Làm bài cá nhân. Đoạn 1: (từ đầu đến <i>như đang còn phân vân</i>) + Ý chính : Tả ngoại hình chú chuồn chuồn nước lúc đậu một chỗ . Đoạn 2: Còn lại + Tả chú chuồn chuồn nước lúc tung cánh bay , kết hợp tả cái đẹp của 3thiên nhiên theo cảnh bay của chuồn chuồn . -HS phát biểu và thống nhất ý kiến đúng</p> <p>-Nghe.</p> <p>* 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài trước lớp. -2 HS ngồi cùng bàn trao đổi , thảo luận, làm văn. -Nghe.</p> <p>VD: Con chim gáy hiền lành béo nục . Đôi mắt nâu trầm ngâm như ngác nhìn xa, cái bụng mịn mượt , cổ yếm vàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc . Chàng chim gáy nào giống càng trong , càng dài thì quanh cổ càng đeo nhiều vòng cườm đẹp .</p> <p>* 1 HS đọc thành tiếng trước lớp.</p>
---	--	---

<p>C- <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>-Nhắc HS; Đoạn văn đã có câu mở đoạn cho sẵn..... * Chữa bài -Yêu cầu 2 HS dán phiếu lên bảng, đọc đoạn văn. GV chú ý sửa lỗi dùng từ đặt câu, diễn đạt cho từng HS. -Gọi HS dưới lớp đọc đoạn văn. -Cho điểm HS viết tốt. * Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà mượn đoạn văn hay của bạn để tham khảo, hồn thành đoạn văn vào vở và quan sát ngoại hình, hoạt động của con vật mà em yêu thích. Ghi lại kết quả quan sát.</p>	<p>-2 Hs viết vào giấy khổ to. HS viết vào vở. -Nghe. -Theo dõi. -3-5 HS đọc đoạn văn. * 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị</p>
--	--	---

Địa lí
Thành phố Đà Nẵng.

I. Mục tiêu:

- Sau bài học HS có khả năng:
- Chỉ được vị trí Đà Nẵng trên bản đồ.
- Trình bày được đặc điểm thành phố Đà Nẵng trên bản đồ.
- Trình bày được đặc điểm của thành phố Đà Nẵng.
- Dựa vào tranh ảnh lược đồ để tìm thông tin.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, lược đồ.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu .

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – <u>Kiểm tra</u> <u>bài cũ</u> : 3 -4’</p>	<p>* Treo bản đồ hành chính Việt Nam, yêu cầu HS chỉ thành phố Huế và dòng Sông Hương trên bản đồ. -Nhận xét, cho điểm.</p>	<p>* HS quan sát -2HS lên bảng thực hiện -Nhận xét.</p>
<p>B- <u>Bài mới</u> : * Giới thiệu bài:</p>	<p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p>	<p>* Nhắc lại tên bài học. * Q an sát các lược đồ, bản đồ.</p>

<p>2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Đà Nẵng thành phố cảng.</p> <p>Hoạt động 2: Đà Nẵng – Thành phố công nghiệp</p> <p>Hoạt động 3: Đà Nẵng địa điểm du lịch.</p>	<p>* Treo lược đồ Đà Nẵng. -Yêu cầu HS lên bảng chỉ trên bản đồ đèo Hải Vân , sông Hàn, vịnh Đà Nẵng , bán đảo Sơn Trà</p> <p>-Giảng thêm, giúp HS nắm vững hơn. H : Kể tên các loại đường giao thông có ở Đà Nẵng và các đầu mối giao thông quan trọng ? - Tại sao nói Đà Nẵng là đầu mối giao thông lớn ở vùng duyên hải miền Trung ?</p> <p>-Treo hình 2:Tàu ở bến cảng Tiên Sa, Yêu cầu HS nhận xét về tàu ở cảng và mở rộng : đọc các phố gần bến cảng các khách sạn , tiệm ăn, ngân hàng mọc lên san sát - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi 2 . H: Từ nơi em sống đến Đà Nẵng bằng cách nào GV tổng kết giúp HS hiểu Đà Nẵng là thành phố cảng . * Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi cho biết các hàng hóa đưa đến Đà Nẵng và từ Đà Nẵng đến nơi khác ? - Hàng hóa ở đây chủ yếu là sản phẩm của ngành nào ? - Sản phẩm chở từ Đà Nẵng đi nơi khác là sản phẩm công nghiệp hay nguyên vật liệu GV : Đây là các sản phẩm ở dạng nguyên vật liệu chở đến các nhà máy chế biến như: ... * Yêu cầu Hs thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi . H: Đà Nẵng có điều kiện để phát triển du lịch nào không ? vì</p>	<p>thảo luận cặp . -1-2 HS lên chỉ bản đồ, lược đồ.</p> <p>-2-3 HS trả lời và lên bảng chỉ trên lược đồ TP đà nẵng các đầu mối giao thông. Vi Thành phố là nơi đến và nơi xuất phát của 3nhiều tuyến đường giao thông khác nhau . Từ đây đi nhiều nơi khác nhau ở vùng duyên hải miền Trung - 2 HS lần lượt nói cho nhau nghe về các hàng hóa đưa đến và đưa đi nơi khác từ Đà Nẵng bằng tàu biển.</p> <p>- Đi bằng ô tô theo quốc lộ 1A - Nghe .</p> <p>* HS thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi</p> <p>- Hàng hóa ở đây chủ yếu là sản phẩm của ngành công nghiệp Sản phẩm chở từ Đà Nẵng đi nơi khác là các nguyên vật liệu: đá , cá tôm đông lạnh - Nghe hiểu .</p> <p>* Thảo luận theo cặp và trả lời Đà Nẵng có điều kiện để phát triển du lịch vì nằm sát biển, có nhiều bãi biển đẹp, nhiều cảnh đẹp, danh lam thắng cảnh.</p>
--	---	--

<p>C- <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u> 3 -4 ‘</p>	<p>sao?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS treo các tranh sưu tầm về Đà Nẵng (Chủ yếu là các tranh ảnh về cảnh đẹp) - Yêu cầu HS kết hợp tranh và lược đồ nói lên những cảnh đẹp về Đà Nẵng <p>Giảng thêm:Hàng từ nơi khác được đưa đến Đà Nẵng chủ yếu là sản phẩm của ngành công nghiệp...</p> <p>* Nêu lại tên ND bài học ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc phần in đậm SGK. - Dặn về học bài , chuẩn bị bài sau. 	<p>-HS treo tranh ảnh lên bảng.</p> <p>-Kết hợp quan sát lần lượt nói cho nhau biết những nơi ở Đà Nẵng thu hút được nhiều khách du lịch: chùa Non Nước, bãi biển...</p> <p>- Nghe .</p> <p>* 2 – 3 HS nhắc lại</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 em đọc to - Về chuẩn bị
--	---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ.

Chơi trò chơi an tồn giao thông (tiếp theo)

Luật an tồn giao thông đường bộ

I. Mục tiêu.

- Đánh giá kết quả học tập của tháng vừa qua.
- Biết và tham gia và một số trò chơi an tồn giao thông.
- Giáo dục ý thức thực hiện ATGT.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p><u>Hoạt động 1:</u> Oánh định tổ chức.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Đánh giá kết quả học tập của tháng vừa qua.</p>	<p>* Bắt nhịp một bài hát.</p> <p>* Giao nhiệm vụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các tổ trưởng báo cáo hoạt động trong tổ tuần qua . - Lớp trưởng báo cáo hoạt động của cả lớp trong tuần . - Cả lớp theo dõi , nêu ý kiến 	<p>* Hát đồng thanh.</p> <p>* Họp tổ báo cáo về các mặt hoạt động học tập của tháng vừa qua.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ trưởng báo cáo hoạt động của tổ mình . - Lớp trưởng báo cáo . - Phát biểu ý kiến , thắc mắc qua báo cáo .

<p>Hoạt động 3: Trò chơi an toàn giao thông</p> <p>C – Tổng kết</p>	<p>của mình qua nhận xét của cán sự lớp .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét kết luận nhắc nhở một số em về ý thức học tập , sự chuẩn bị ... * Đưa ra yêu cầu trò chơi - Phổ biến luật chơi . - Một học sinh cầm đèn tín hiệu điều khiển cho cả lớp chơi. Bật đèn hình người đứng màu xanh được đi bộ , đèn đỏ phải đứng lại. Nếu ai vi phạm bị phạt - Yêu cầu lớp trưởng điều khiển. - GV theo dõi , giúp đỡ , uốn nắn . * Nêu lại nội dung tiết học - Dẫn các em về thực hiện luật ATGT. - Nhận xét tiết học . 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe , rút kinh nghiệm và hứa khắc phục . * Lắng nghe nhận nhiệm vụ chơi trò chơi - Lớp trưởng điều khiển cho cả lớp chơi trò chơi đèn xanh đèn đỏ Xanh chạy nhanh , đỏ đứng lại, vàng chạy chậm - Cả lớp thực hiện . + Vệ sinh cá nhân sạch. * 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị - Nghe .
---	--	--

Mĩ thuật

Vẽ theo mẫu: Hình trụ và hình cầu.

I. Mục tiêu.

- HS hiểu cấu tạo và đặc điểm của mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.
- HS biết cách vẽ và vẽ được hình gần giống mẫu.
- HS ham thích tìm hiểu và các vật xung quanh.

II. Chuẩn bị.

- Tranh mẫu; Quy trình vẽ.
- Bài vẽ của HS năm trước.
- Giấy, đồ dùng cho tiết học.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
A – Kiểm tra	* Kiểm tra một số sản phẩm của	* Để sản phẩm của tuần trước

<p><u>bài cũ :</u> 3 -4'</p> <p>B- <u>Bài mới :</u> * Giới thiệu bài: 2 – 3'</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Quan sát và nhận xét.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Cách vẽ.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Thực hành.</p> <p>C- <u>Củng cố – dẫn dò</u> 3 -4 '</p>	<p>tuần trước. -Kiểm tra đồ dùng học tập của HS. -Nhận xét chung. * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p> <p>* Trưng bày mẫu và gợi ý HS nhận xét. +Tên từng mẫu và hình dáng của chúng? -Vị trí của đồ vật? -Tỉ lệ? -Độ đậm nhạt? +Mỗi hướng nhìn mẫu vật thế nào? KL: * Gợi ý cách vẽ theo hình 2. -Vẽ lên bảng để HS quan sát. +Ước lượng chiều cao... +Tìm tỉ lệ của từng vật mẫu ... +Nhìn mẫu vẽ các nét chính. +Vẽ chi tiết chú ý về đậm nhạt. +Vẽ đậm nhạt và vẽ màu. -Giới thiệu một số bài vẽ của HS. * Nêu yêu cầu thực hành. -Theo dõi giúp đỡ</p> <p>-Tổ chức trưng bày sản phẩm. -Nhận xét chấm bài cho HS.</p> <p>* Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về hồn thành bài vẽ và chuẩn bị đồ dùng học tập.</p>	<p>lên bàn. -Tự kiểm tra và bổ sung nếu còn thiếu.</p> <p>* Nhắc lại tên bài học,</p> <p>* Quan sát và nhận xét. HS dựa vào mẫu để nêu.</p> <p>-Nhận xét bổ sung. -Khoảng cách hoặc phần che khuất của các vật mẫu khác nhau. -Hình dáng và các chi tiết của mẫu. * Quan sát và nghe gợi ý. -Quan sát. -Nhận xét mẫu theo gợi ý.</p> <p>-Quan sát và nhận xét bài vẽ. * Thực hành theo cá nhân. +Vẽ phác. +Vẽ các nét cơ bản gần giống mẫu, +Vẽ chi tiết. +Vẽ màu vào hình. -Trưng bày sản phẩm theo bàn. -Nhận xét bình chọn sản phẩm đẹp. * 2 – 3 HS nhắc lại</p> <p>- Về chuẩn bị</p>
--	--	--

- Môn: THỂ DỤC
Bài: 61

Môn tự chọn-Nhảy dây tập thể

I.Mục tiêu:

-Ôn một số nội dung của môn tự chọn.Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích

-Ôn nhảy dây tập thể.Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích

II. Địa điểm và phương tiện.

-Vệ sinh an tồn sân trường.

-Chuẩn bị:Dụng cụ để dạy môn tự chọn, mỗi tổ 2-3 dây nhảy dài (Do GV hoặc HS chuẩn bị)

III. Nội dung và Phương pháp lên lớp.

Nội dung	Thời lượng	Cách tổ chức
<p>A.Phần mở đầu:</p> <p>-Tập hợp lớp phổ biến nội dung bài học. *Xoay các khớp cổ chân, đầu gối, hông vai, cổ tay.Tập theo đội hình hàng ngang hoặc vòng tròn, do GV hoặc cán sự điều khiển</p> <p>-Chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên theo 1 hàng dọc do các sự dẫn đầu:200-250m</p> <p>-Đi thường theo vòng tròn và hít thở sâu</p> <p>-Ôn một số động tác của bài thể dục phát triển chung do GV chọn động tác</p>	6-10'	<p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p style="text-align: center;">△</p>
<p>B.Phần cơ bản.</p> <p>a)Môn tự chọn</p> <p>-Đá cầu</p> <p>+Ôn chuyên cầu theo nhóm 2 người</p> <p>+Thi tâng cầu bằng đùi</p> <p>-Cách tổ chức thi như ở bài 60</p> <p>-Ném bóng. Ôn cầm bóng đứng chuẩn bị-ngắm đích-Ném bóng vào đích.Đội hình và cách dạy như bài 60</p>	18-22' 9-11'	<p style="text-align: center;">△</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p>
<p>b)Nhảy dây</p> <p>-GV cùng HS nhắc lại cách nhảy (Có thể cho 1 nhóm HS làm mẫu) sau đó chia tổ để HS tự điều khiển tập luyện,GV giúp đỡ và nhắc HS tuân thủ kỷ luật để đảm bảo an tồn</p>	9-11'	<p>× × × × × × × × ×</p> <p>× △</p> <p>×</p>
<p>C.Phần kết thúc.</p> <p>-GV cùng HS hệ thống bài</p> <p>*Đứng vỗ tay, hát</p>	4-6'	<p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p> <p>× × × × × × × × × ×</p>

-Một số động tác hồi tĩnh (Do GV chọn) *Một trò chơi hồi tĩnh (Do GV chọn) -GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học giao bài tập về nhà	△
--	---

Môn: Thể dục

Bài: 62

Môn tự chọn-Trò chơi “Con sâu đo”

I. Mục tiêu:

-Ôn một số nội dung của môn tự chọn. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích

-Trò chơi “Con sâu đo”. Yêu cầu biết cách chơi và tham gia chơi tương đối chủ động nhằm rèn luyện sức mạnh tay

II. Địa điểm và phương tiện.

-Vệ sinh an toàn sân trường.

-Chuẩn bị: Dụng cụ để tập môn tự chọn. kẻ sân để tổ chức trò chơi “Con sâu đo” và 2 còi cho GV và cán sự

III. Nội dung và Phương pháp lên lớp.

Nội dung	Thời lượng	Cách tổ chức
A. Phần mở đầu: -Tập hợp lớp phổ biến nội dung bài học. -Xoay các khớp cổ chân, đầu gối, hông, vai, cổ tay. Tập theo đội hình hàng ngang hoặc vòng tròn do GV hoặc cán sự điều khiển -Chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên theo 1 hàng dọc do cán sự dẫn đầu 200-250m -Đi thường theo vòng tròn và hít thở sâu *Ôn một số động tác của bài thể dục phát triển chung do GV chọn động tác *Kiểm tra bài cũ nội dung do GV chọn	6-10’	× △
B. Phần cơ bản. a) Môn tự chọn -Đá cầu +Ôn tăng cầu bằng đùi. Tập theo nhóm một trong các đội hình sau (Hàng ngang, vòng tròn, chữ U, hình vuông, hình chữ nhật) Do cán sự điều khiển +Ôn chuyền cầu theo nhóm 3 người. GV chia HS trong tổ tập luyện thành từng nhóm 3 người nhóm này cách nhóm kia tối	18-22’ 9-11’	△ ×

<p>thiếu 2m, trong từng nhóm em nọ cách em kia 2-3m để các em tự quản tập luyện</p> <p>-Ném bóng +Ôn cầm bóng đứng, chuẩn bị, ngắm, ném bóng vào đích .Đội hình và cách dạy như bài 60</p> <p>+Thi ném bóng trúng đích.Tùy theo số bóng và đích đã chuẩn bị, GV cho lần lượt mỗi đợt ném (2-5 HS) có đại diện của các tổ khác nhau để chọn người ném giỏi nhất mỗi đợt, sau đó những em đạt thành tích cao nhất sẽ dự thi vô địch</p> <p>b)Trò chơi vận động</p> <p>-Trò chơi “Con sâu đo”.GV nêu tên trò chơi, cùng HS nhắc lại cách chơi, cho 1 nhóm lên làm mẫu, cho HS chơi thử 1-2 lần, xen kẽ GV giải thích thêm cách chơi, sau đó cho HS chơi chính thức 1-2 lần có phân thắng thua và thưởng phạt</p> <p>C.Phần kết thúc.</p> <p>-Gv cùng HS hệ thống bài</p> <p>-Một số động tác hồi tĩnh do GV chọn</p> <p>*Đứng vỗ tay và hát hoặc chơi 1 trò chơi hồi tĩnh do GV chọn</p> <p>-GV nhận xét đánh giá kết quả giờ học, giao bài tập về nhà</p>	<p>9-11’</p> <p>4-6’</p>	<pre>× ××××××× × Δ × × × ×××××××</pre> <pre>××××××××× ×Δ××××××× ××××××××× ×××××××××</pre>
---	---	---